

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh tự làm bài - Ngh viết trước các nguyên âm . - Ng viết với các âm còn lại <p>Bài 3: - Gọi học sinh đọc yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu hs lên bảng làm bài,lớp làm bài vào vở. - Nhận xét. <p>3/Củng cố: Yêu cầu hs nêu quy tắc viết ng/ngh.</p> <p>4/Dẫn dò: Về viết lỗi sai thành một dòng đúng.</p> <p>Chuẩn bị bài: Gọi bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét chung tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 học sinh lên bảng làm , lớp làm vào vở , ngh viết trước e, ê, i <p>Bài 3:- 2 học sinh HS HTTTT đọc yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - hs lên bảng làm bài, lớp làm bài vào vở. <p>Cây tre, Mái che, trung thành, chung sức.</p>
---	--

TOÁN

PHÉP CỘNG CÓ TỔNG BẰNG 10

I/ MỤC TIÊU : Giúp học sinh: -Biết cộng hai số có tổng bằng 10 .

- Biết dựa vào bảng cộng để tìm một số chưa biết trong phép cộng có tổng bằng 10.
- Biết viết 10 thành tổng của hai số trong đó có một số cho trước.
- Biết cộng nhẩm:10 cộng với số có một chữ số.(HS HTTT làm thêm cột 4 bài 1 và dòng 2,3 bài 3)
- Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ số 12.
- Giáo dục học sinh tính cẩn thận

II/ CHUẨN BI: - gv: bảng gài , que tính , mô hình đồng hồ.

- Học sinh: mô hình đồng hồ , vở .

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HDGV	HĐHS						
<p>1/ Kiểm tra bài cũ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét kiểm tra <p>2/ Bài mới :- Giới thiệu bài.</p> <p>Giới thiệu phép cộng $6 + 4 = 10$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh lấy 6 que tính đồng thời Gv gài 6 que tính lên bảng - Yêu cầu học sinh lấy thêm 4 que tính đồng thời cùng cài 4 que tính lên bảng gài và nói thêm 4 que tính - Yêu cầu học sinh gộp rồi đếm xem có bao nhiêu que tính - Yêu cầu hs viết phép tính vào bảng con. - Hãy viết phép tính theo cột dọc . <p>Thực hành</p> <p>Bài 1: Yêu cầu học sinh đọc đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu cả lớp làm vào bảng con. 4 hs lên bảng làm bài. - Gọi 1 học sinh chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy 6 que tính để trước mặt - Lấy thêm 4 que tính - Học sinh đếm và đưa ra kết quả 10 que tính - $6 + 4 = 10$ - Học sinh viết $\begin{array}{r} 6 \\ + 4 \\ \hline 10 \end{array}$ - $6 + 4 = 10$, viết 0 vào cột đơn vị , viết 1 vào cột chục Bài 1:-2 HSCHT đọc - 4 hs lên bảng làm bài, cả lớp làm vào bảng con <table style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>$9+1=10$</td> <td>$8+2=10$</td> <td>$7+3=10$</td> </tr> <tr> <td>$1+9=10$</td> <td>$2+8=10$</td> <td>$3+7=10$</td> </tr> </table>	$9+1=10$	$8+2=10$	$7+3=10$	$1+9=10$	$2+8=10$	$3+7=10$
$9+1=10$	$8+2=10$	$7+3=10$					
$1+9=10$	$2+8=10$	$3+7=10$					

<p>Bài 2: Yêu cầu học sinh đọc đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh tự làm bài vào vở sau đó đổi chéo để chữa bài - Em cho biết cách viết, cách thực hiện 5+5 <p>Bài 3:</p> <p>Yêu cầu học sinh đọc đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nhẩm và ghi ngay kết quả cuối cùng vào bảng con. - Gọi học sinh đọc chữa bài. <p>Bài 4:</p> <p>cho hs chơi trò chơi đồng hồ chỉ mấy giờ ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng mô hình đồng hồ - Chia lớp thành 2 đội chơi - Tổng kết các lần chơi <p>3/ <u>Củng cố</u> : Đọc lại bảng cộng các số có tổng =10</p> <p>4/<u>Dẫn dò:</u> Về nhà ôn lại bài.thực hành xem giờ. Chuẩn bị bài: 26+4; 36+24.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học . 	$10=9+1$ $10=8+2$ $10=7+3$ $10=1+9$ $10=2+8$ $10=3+7$ Bài 2: - 1 HSCHT đọc $\begin{array}{r} 7 \\ +3 \\ \hline 10 \end{array}$ $\begin{array}{r} 5 \\ +5 \\ \hline 10 \end{array}$ $\begin{array}{r} 2 \\ +8 \\ \hline 10 \end{array}$ $\begin{array}{r} 1 \\ +9 \\ \hline 10 \end{array}$ Bài 3: -Học sinh làm bài vào bảng con . $7+3+6=16$ $9+1+2=12$ $6+4+8=18$ $4+6+1=11$ $5+5+5=15$ $2+8+9=19$ Bài 4: - Chia thành 3 nhóm chơi trò chơi -2 đội lần lượt thay nhau đọc các giờ trên mô hình mà đội bạn quay
---	--

KỂ CHUYỆN BẠN CỦA NAI NHỎ

I/MỤC TIÊU :

- 1/ Rèn kĩ năng nói :- Dựa vào tranh và gợi ý dưới mỗi tranh nhắc lại được lời kể của Nai Nhỏ về bạn mình (BT1); nhắc lại được lời của cha Nai Nhỏ sau mỗi lần nghe con kể về bạn (BT2).
-Biết kể nối tiếp được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa ở bài tập 1.
(HS HTTT thực hiện được yêu cầu của BT3 phân vai dựng lại câu chuyện.
- 2/ Rèn kĩ năng nghe : Biết lắng nghe bạn kể chuyện, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.
- 3/ Giáo dục học sinh biết giúp đỡ người khác.

II/ CHUẨN BỊ

- Gv : tranh, các trang phục của Nai Nhỏ và cha Nai Nhỏ
- Học sinh : sgk

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HDGV	HDHS
<p><u>1/ Kiểm tra bài cũ</u> - Gọi 3 học sinh kể nối tiếp 3 đoạn của câu chuyện “Phản thưởng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho điểm <p><u>2/ Bài mới</u> : Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy nêu tên bài tập đọc học đầu tuần 3. - Theo con , thế nào là người bạn tốt ? → Bạn của Nai nhỏ <p><u>Hướng dẫn kể chuyện</u></p> <p>Bài 1+2 : Nhìn tranh , nhắc lại lời kể của Nai Nhỏ và lời cha Nai Nhỏ sau mỗi lần nghe con kể về bạn.</p> <p>Bước 1: Kể trong nhóm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 3 hs nối tiếp nhau kể lại câu chuyện - Nhận xét bạn kể - Bài “bạn của Nai nhỏ “ - Là người luôn sẵn sàng giúp người , cứu người <p>Bài 1+2 :- HS đọc yêu cầu của bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm , mỗi nhóm 4 em lần lượt kể từng đoạn của truyện .Khi một em kể, các em khác lắng nghe, gợi ý cho

<p>- Yêu cầu học sinh chia nhóm , dựa vào tranh minh hoạ và các gợi ý để kể cho các bạn trong nhóm cùng nghe</p> <p>Bước 2: Kể trước lớp</p> <p>- Yêu cầu các nhóm cử đại diện lên trình bày trước lớp</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét sau mỗi lần học sinh kể</p> <p>Bài 3: (HS HTTT Phân vai dựng lại câu chuyện)</p> <p>- Gọi học sinh tham gia</p> <p>- Kể lại chuyện</p> <p>+ lần 1 : Gv là người hướng dẫn</p> <p>+ lần 2 : 3 học sinh tham gia</p> <p>- hướng dẫn học sinh chọn bạn kể hay</p> <p>3/Củng cố:</p> <p>- Qua câu chuyện này em rút ra điều gì?</p> <p>4/Dẫn dò: Về nhà kể lại cho người thân nghe.</p> <p>Chuẩn bị bài: Bím tóc đuôi sam.</p> <p>- Nhận xét chung tiết học.</p>	<p>bạn, nhận xét lời kể của bạn.</p> <p>-Đại diện các nhóm trình bày , mỗi em chỉ kể 1 đoạn truyện</p> <p>Bài 3: - 3 học sinh tham gia đóng vai : người dẫn chuyện , nai nhỏ và cha Nai nhỏ</p> <p>- Đóng vai theo yêu cầu</p> <p>- Học sinh nhìn sách đóng vai</p> <p>- Học sinh không nhìn sách , mặc trang phục kể chuyện</p>
---	---

TẬP ĐỌC
GỌI BẠN

IMỤC TIÊU :

1/ Rèn kỹ năng đọc thành tiếng:- Đọc đúng các từ ngữ: thỏ nào ,sâu thẳm, lang thang, khắp nẻo.-Biết ngắt nhịp rõ ở từng câu thơ, nghỉ hơi sau mỗi khổ thơ.

2/Rèn kỹ năng đọc hiểu:

-Hiểu nghĩa của các từ đã chú giải trong bài (sâu thẳm, hạn hán, lang thang)

- Hiểu nội dung bài: Tình bạn cảm động giữa Bê Vàng và Dê Trắng .

3\Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bài thơ.

4\Giáo dục học sinh biết quý trọng tình bạn.

II\CHUẨN BỊ:-Gv: tranh, bảng phụ, SGK

-Học sinh: SGK.

III\HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HDGV	HDHS
<p>1. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>Hai học sinh đọc bài Bạn của Nai Nhỏ và trả lời câu hỏi.</p> <p>Nhận xét cho điểm.</p> <p>2. Bài mới : Giới thiệu bài.</p> <p><i>Luyện đọc.</i></p> <p>a/Đọc mẫu toàn bài.</p> <p>b/Luyện phát âm.Yêu cầu hs đọc từng dòng thơ.</p> <p>-Treo bảng phụ và viết các từ khó.</p> <p>c/Luyện ngắt giọng</p> <p>Hướng dẫn học sinh ngắt nhịp từng câu.</p> <p>d/ Đọc bài theo nhóm: Tổ chức cho hs luyện đọc.</p>	<p>- 2 học sinh đọc và trả lời câu hỏi , lớp theo dõi nhận xét bổ sung</p> <p>- theo dõi và đọc thầm</p> <p>- hs đọc từng dòng thơ.</p> <p>- 3→5 đọc cá nhân , lớp đồng thanh</p> <p>- 1 học sinh đọc to , lớp đọc thầm</p> <p>- học sinh ngắt nhịp từng câu.</p> <p>- Tự xa xưa/thỏ nào , trong rừng xanh/</p>

<p>e/ Thi đọc bài: yêu cầu các nhóm cử đại diện đọc bài.</p> <p><i>Tìm hiểu bài.</i></p> <p>1. Bê Vàng và Dê Trắng sống ở đâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> · Câu thơ nào cho biết đôi bạn sống bên nhau rất lâu ? · Đôi bạn rất thân nhau, chuyện gì đã xảy ra với đôi bạn . · Trời hạn hán cây cỏ thế nào? <p>2. Vì sao Bê Vàng phải đi tìm cỏ?</p> <ul style="list-style-type: none"> · Vì đi lang thang nên chuyện gì đã xảy ra với Bê Vàng? <p>3. Khi Bê Vàng quên đường về, Dê Trắng làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> · Đến bây giờ Bê Vàng gọi bạn như thế nào? <p>4. Theo con vì sao đến bây giờ Dê trắng vẫn gọi bạn?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua bài thơ con thích Bê Vàng hay Dê trắng? Vì sao? <p><i>Học thuộc lòng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho hs tự học thuộc bài - Xoá dần bài thơ để học sinh học thuộc - Nhận xét cho điểm <p>3/ Củng cố - Gọi 1 học sinh đọc toàn bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con có nhận xét gì về tình bạn giữa Bê Vàng và Dê trắng ? <p>4/ Dặn dò: Về nhà học thuộc bài thơ. Chuẩn bị bài: Bím tóc đuôi sam. - Nhận xét chung tiết học.</p>	<p>sâu thẳm . Đôi bạn/sống bên nhau . Bê Vàng / và Dê Trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3→5 học sinh đọc cá nhân, lớp đồng thanh - 1. trong rừng xanh sâu thẳm - tự xa xưa thuở nào - vì trời hạn hán nên đôi bạn phải xa nhau. - suối cạn , cỏ héo khô. 2. vì trời hạn hán thiếu nước lâu ngày , cỏ héo khô, đôi bạn không có gì ăn - Bê Vàng bị lạc , không tìm được đường về 3. Dê Trắng thương bạn chạy đi khắp nơi tìm - Bê! Bê! 4. Vì thương bạn nhớ bạn <ul style="list-style-type: none"> - 3→5 học sinh nêu ý kiến riêng của mình - đọc lại từng khổ thơ và cả bài. - học thuộc - 3 học sinh thi đọc thuộc
---	---

TOÁN

26 + 4, 36 + 24

I\MỤC TIÊU: Giúp học sinh:

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 26+4, 36+24.
- Biết giải bài toán có lời văn bằng một phép cộng.(HS HTTT làm thêm bài 3).
- Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

II\CHUẨN BỊ:-Gv: 4 bó que tính và 10 que rời; bảng gài.

-Học sinh: bộ thực hành toán, que tính, vở BT.

III\HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HDGV	HĐHS
<p>1. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi 2 học sinh lên bảng làm bài tập đặt tính rồi tính: 2+8, 3+7, 4+6. -Nhận xét: <p>2. Bài mới Giới thiệu bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 hs lên bảng làm, lớp làm bảng con.

Hướng dẫn HS thực hiện phép cộng 26+4.

-Nêu bài toán.

-Ngoài cách dùng để đếm thêm ta còn có cách nào khác nữa?

-Hướng dẫn học sinh thực hiện phép cộng 26+4. Vừa thao tác vừa yêu cầu học sinh làm theo.

-Yêu cầu 1 học sinh lên bảng đặt tính và thực hiện phép tính. Các học sinh khác làm bài vào bảng con.

- Em đã thực hiện cộng như thế nào?(cho nhiều học sinh nêu cách thực hiện tính)

Hướng dẫn HS thực hiện phép cộng 36+24.

-Tiến hành như phép cộng 26+4.

- Nêu bài toán.

-Gọi một học sinh lên bảng đặt tính và tính→học sinh nêu cách tính→nhiều học sinh lặp lại.

Thực hành .

Bài 1: Gọi hs đọc yêu cầu của bài.

-Yêu cầu học sinh lên bảng làm bài, lớp làm vào bảng con.

-Nêu cách thực hiện tính 42+8, 63+27,

Bài 2:Gọi 1 học sinh đọc đề.

- Yêu cầu hs phân tích đề toán.

- Yêu cầu hs tóm tắt và giải toán.Lớp làm vào vở.

- Gọi hs nhận xét bài làm của bạn.

- Nhận xét.

Bài 3: (HS HTTT tự làm và nêu cách làm).

3/Củng cố:

Yêu cầu hs nêu cách thực hiện phép tính 26+4; 36+24.

4/Dặn dò: Về nhà ôn lại bài.

Chuẩn bị bài: Luyện tập.

- Nhận xét chung tiết học.

- hs nghe và đọc lại bài toán.

- 2,3 hs trả lời: Thực hiện phép tính theo cột dọc.

- Thực hiện phép cộng 26+4 theo cột dọc.

$$\begin{array}{r} 26 \\ + 4 \\ \hline 30 \end{array}$$

-6 cộng 4 bằng 10, viết 0 nhớ 1, 2 thêm 1 là 3 viết 3 vào cột chục.

-Lắng nghe , nhắc lại cách tính.

- 1 hs làm bài trên bảng lớp làm bảng con.

$$\begin{array}{r} 36 \\ + 24 \\ \hline 60 \end{array}$$

-Học sinh nêu cách đặt tính và thực hiện tính.

Bài 1:- 2 hs đọc yêu cầu của bài.

- 2 HSCHT lên bảng làm bài.

$$\begin{array}{r} \text{a) } 35 \quad 42 \quad 81 \quad 57 \\ + 5 \quad + 8 \quad + 9 \quad + 3 \\ \hline 40 \quad 50 \quad 90 \quad 60 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \text{b) } 63 \quad 25 \quad 21 \quad 48 \\ + 27 \quad + 35 \quad + 29 \quad + 42 \\ \hline 90 \quad 60 \quad 50 \quad 90 \end{array}$$

- nhiều học sinh trả lời

- Bài 2: 2 hs đọc yêu cầu của bài.

- 2 hs phân tích đề toán.

Tóm tắt:

Bài giải:

Nhà Mai: 22con Cả hai nhà nuôi được là:

Nhà Lan: 18 con $22 + 18 = 40(\text{con})$

Cả hai nhà: ...con? Đáp số: 40 con.

Bài 3:(Dành cho HS HTTT)

$$12+8=20 \quad 18+2=20$$

$$15+5=20 \quad 17+3=20$$